TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày 02 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Lý.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa

2. Bà Nguyễn Thị Bình.

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình và điểm cầu Thành phần Trụ sở Công an huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 01/01/1971, giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; con ông: Trần Văn P (đã chết) và bà: Lê Thị N (tên gọi khác: P), sinh năm 1930. Có vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10 tháng 4 năm 2023 đến ngày 17 tháng 4 năm 2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Bình. *(Có mặt)*.

* Người làm chứng: Anh **Trần Văn H,** sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình;

* Người chứng kiến:

- Anh **Nguyễn Tiến V**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Số nhà x, tổ x, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình;

- Anh **Phạm Văn S**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số nhà x, ngõ x, tổ x, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình;

(Anh H, anh V, anh S vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 10 tháng 4 năm 2023, T đang ở nhà thì có anh Trần Văn H (anh H là em họ của T) đến chơi. T nảy sinh ý định mua ma tuý về sử dụng nhưng không có phương tiện nên đã lấy lý do có việc cần làm ở thành phố Thái Bình và nhờ anh H chở đi, anh Hạ đồng ý và sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, sơn màu đen đỏ, biển kiểm soát 17B2-290.58 đi lên thành phố Thái Bình theo sự chỉ dẫn của T, đến khu vực cây xăng P, thuộc phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình. T bảo anh H xuống xe đứng đợi còn T điều khiển xe mô tô đi tiếp khoảng 50 mét thì gặp một người nam thanh niên khoảng 20 tuổi, không quen biết đi xe mô tô màu trắng, không rõ biển kiểm soát và mua của người này 200.000 đồng được 01 gói ma túy là Heroine. T cất gói Heroine vừa mua được vào túi quần dài bên phải phía sau đang mặc rồi điều khiển xe đi ra chỗ anh H đứng đợi rồi chở anh H về nhà. Việc T mua, cất giấu ma tuý anh H không biết. Đến 21 giờ cùng ngày, T chở anh H đi trên đường ĐH 07 thuộc thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an huyện V yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Tiến V và anh Phạm Văn S, tổ công tác kiểm tra người T phát hiện và thu giữ tại túi quần dài bên phải phía sau T đang mặc có 01 gói được gói bằng giấy tráng bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. T khai nhận đó là Heroine, T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác niêm phong gói này trong phong bì theo quy định. Kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 17B2 - 290.xx không phát hiện, thu giữ gì. Kiểm tra người anh H không quản lý, thu giữ gì. Tổ công tác đã yêu cầu anh H, T đưa xe mô tô và mời người chứng kiến về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 519/KL - KTHS ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Trần Văn T là ma túy, loại Heroin (Heroine) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất, có khối lượng 0,3108 gam (không phẩy ba nghìn một trăm linh tám gam).

Cáo trạng số 49/CT-VKSVT ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt Trần Văn T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,2649 gam ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định niêm phong trong phong bì số 519/KL - KTHS (MT) ngày 12 tháng 4 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ

quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các chứng cứ buộc tội bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản ảnh vật chứng do Công an huyện V, tỉnh Thái Bình lập tại trụ sở UBND xã T ngày 10/4/2023; Kết luận giám định số 519/KL - KTHS(MT) ngày 12/4/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của anh Trần Văn H, anh Nguyễn Tiến V và anh Phạm Văn S.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 10 tháng 4 năm 2023, tại trục đường ĐH 07 thuộc thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang Trần Văn T cất giấu trái phép 01 gói ma túy loại Heroin (Heroine) có khối lượng 0,3108 gam tại túi quần dài bên phải phía sau T đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của Trần Văn T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự .

"***Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy***

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,3108 gam (không phẩy ba nghìn một trăm linh tám gam) tại túi quần dài phía sau bên phải đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân của Trần Văn T là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn ma tuý đang là hiểm họa của các quốc gia, dân tộc trên toàn thế giới. Những năm qua, tệ nạn ma tuý ở Việt Nam vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp và có xu hướng gia tăng cùng với việc xuất hiện nhiều loại ma tuý mới. Ma túy là một

trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS. Hậu quả, tác hại do tệ nạn ma tuý gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế - xã hội và an ninh trật tự của đất nước. Ma tuý làm huỷ hoại sức khoẻ dẫn đến mất khả năng lao động, suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia.

Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù bị cáo biết rõ tác hại của ma túy cũng như mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt:

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng chung trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*".

Xét thấy, bị cáo T tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không vì mục đích vụ lợi. Bị cáo lao động tự do, không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản:

[6.1] Đối với số ma túy, loại Heroine giám định hoàn lại còn lại 0,2649 gam (Không phẩy hai nghìn sáu trăm bốn mươi chín gam) niêm phong trong

phong bì số 519/KL-KTHS(MT) ngày 12 tháng 4 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật chứng của vụ án, thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu để tiêu huỷ.

[6.2] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 17B2 - 290.xx, quá điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Trần Thị V, sinh năm 1983, trú tại thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình (là vợ của anh H). Việc bị cáo T mua, tàng trữ trái phép chất ma tuý chị V, anh H không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị V là có căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về những vấn đề khác trong vụ án:

[7.1] Đối với người nam thanh niên đã bán ma túy cho Trần Văn T, do T khai không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7.2] Đối với anh Trần Văn H: Khi Thứ nhờ và được anh Trần Văn H chở lên thành phố Thái Bình, anh H không biết việc Thứ mua và tàng trữ trái phép chất ma tuý nên không có căn cứ để xử lý đối với anh H.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt Trần Văn T 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 4 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,2649 gam ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định niêm phong trong phong bì số 519/KL-KTHS(MT) ngày 12 tháng 4 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(*Vật chứng của vụ án đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 14 tháng 7 năm 2023*).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02 tháng 8 năm 2023).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu HCTP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)